

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THỦ ĐẦU MỘT

TRƯỜNG THCS HIỆP AN

Số : 80a /KH-THCSHA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hiệp An, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2021-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

(Điều chỉnh bổ sung năm 2023)

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2022-2023; căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường rà soát và điều chỉnh bổ sung kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 như sau :

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên:

Năm học 2023-2024	Tổng số	Nữ	Đại học	Đảng viên	Đoàn viên	Ghi chú
BGH	2	2	2	2		
Thư viện - Thiết bị	1	1		1		
CB TTDL	1		1			
CB Y tế	1	1			1	
Văn thư	0	0				
Kế toán	1	1		1		
TPT Đội	1	1	1	1		
GV Toán	6	2	2	2	1	
GV Văn	6	4	4	2		
GV Tiếng Anh	3	3	3			
GV Lý	2		2	1		
GV Hóa	1	1	1			

GV Sinh	2	1	1	1		
GV KT	1	1	1			
GV Sử- Địa	4	2	3	1		
GV GDCD	1	1	1			
GV Tin học	2	2	2	2		
GV TD	2		2		1	
GV Họa	1			1		
GV Nhạc	1	1	1			
BV- PV	5	2				
Tổng	43					

1.2 Học sinh :

Năm học 2023-2024	Lớp	Số HS	HS nữ	Mới tuyển	Con TB	Khuyết tật
Khối						
6	7	299	134	299		
7	4	225	115			
8	4	180	96			
9	3	225	128			
Tổng	18	929	473			

1.3. Cơ sở vật chất

1.3.1. Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2020 -2021
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	48
1	Phòng học	29
A	Phòng kiên cố	29
B	Phòng bán kiên cố	0

C	Phòng tạm	0
2	Phòng học bộ môn	7
A	Phòng kiên cố	7
B	Phòng bán kiên cố	0
C	Phòng tạm	0
3	Khối phục vụ học tập	2
A	Phòng kiên cố	2
B	Phòng bán kiên cố	0
C	Phòng tạm	0
II	Khối phòng hành chính - quản trị	6
1	Phòng kiên cố	6
2	Phòng bán kiên cố	0
3	Phòng tạm	0
III	Thư viện	1
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	4
1	Nhà đa năng	1
2	Phòng truyền thống	1
3	Phòng hoạt động đoàn, đội	1
4	Phòng đồ dùng chuẩn bị giảng dạy	1
	Cộng	59

1.3.2. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế 01 chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu.

Có 05 máy chiếu đa năng, 04 máy tính xách tay phục vụ hoạt động văn phòng, máy tính được nối mạng Internet. 48 máy vi tính của nhà trường phục vụ dạy Tin học

1.3.3. Khu vực công cộng:

Có hệ thống nước máy, Nước uống bình đóng chia 10 lít do công ty cung cấp.

1.3.4. Khu vệ sinh: Sạch sẽ đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

1.3.5. Khu vực nhà xe: đáp ứng cho giáo viên, học sinh.

1.4. Điểm mạnh:

- Nhà trường: Mỗi năm đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; Chi bộ được công nhận trong sạch vững mạnh.

- Cán bộ quản lý: có tinh thần trách nhiệm cao, có kế hoạch dài hạn sát thực tế và khả thi. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cán bộ giáo viên, có ý thức dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên có trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với trường, đều mong muốn trường phát triển; chuyên môn nghiệp vụ đa số đáp ứng được với yêu cầu đổi mới

- Học sinh:

Hầu hết chăm ngoan, ham thích hoạt động văn - thể - mỹ, đoàn thể và xã hội.

Tỉ lệ học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp; tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng năm sau cao hơn năm trước.

100% học buổi 2 đầy đủ

1.5. Điểm yếu:

- Chất lượng chuyên môn của trường chưa ổn định. Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn 04 giáo viên trình độ Cao đẳng sư phạm nên chưa đạt chuẩn giáo viên THCS theo quy định tại Luật giáo dục 2019.

- Một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp dạy học nên chưa phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.

- Một số phụ huynh học sinh chưa dành nhiều thời gian chăm sóc đến việc học tập của con em mình, còn khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường.

- Cơ sở vật chất, TBDH chưa đáp ứng dạy học đổi mới phương pháp dạy học.

2. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI:

2.1. Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo Thành phố Thủ Dầu Một, sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm và tạo điều kiện của Đảng ủy và chính quyền địa phương phường Hiệp An.

- Nhà trường ngày càng khẳng định được vị trí, tạo được sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên được đào tạo, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.

- Công nghệ giáo dục phát triển nhanh tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng vào giảng dạy và học sinh sử dụng để tự học và nâng cao chất lượng học tập.

2.2. Thách thức :

- Chương trình giáo dục phổ thông mới với yêu cầu ngày càng cao về phẩm chất và năng lực học sinh.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu phát triển của địa phương và đất nước.

- Biên chế nhà trường chưa đáp ứng đủ để nhà trường thực hiện dạy buổi 2, dẫn đến chất lượng các môn học chưa cao.

- Trình độ ngoại ngữ, Tin học trên chuẩn của cán bộ, giáo viên, nhân viên còn ít. Tính chủ động, sáng tạo trong công tác giáo dục chưa được một bộ phận giáo viên hiện nay xem trọng.

- Đội ngũ cán bộ quản lý trẻ chưa nhiều kinh nghiệm

- Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường THCS trên địa bàn Quận ngày càng cao.

- Trường xây dựng theo mô hình tiên tiến hiện đại, là mô hình mới, trong quận chưa có trường THCS nào thực hiện nên còn gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất chưa được trang bị xứng tầm của trường tiên tiến hiện đại.

- Trình độ tay nghề không đồng đều của một số giáo viên có thể làm chậm bước đi của toàn trường trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược

- Việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đòi hỏi năng lực đáp ứng của đội ngũ giáo viên ngày càng cao, việc chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc mỗi viên chức tự nâng cao năng lực tự học bằng các hình thức học tập đa dạng hơn.

- Một số học sinh chưa xác định đúng mục tiêu học tập nên còn lười biếng, ham chơi, chưa vận dụng công nghệ thông tin vào việc học. Gia đình học sinh "khoán trắng"

cho nhà trường mà ít quan tâm đến việc học cũng như rèn luyện đạo đức cho con em mình.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Tiếp tục hoàn chỉnh và phấn đấu để khẳng định thương hiệu trường qua việc đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 giai đoạn 2025-2030 và trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2025-2030, là ngôi trường có uy tín cao về chất lượng giáo dục, có mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến của thành phố Thủ Dầu Một.

- Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường: Phát huy tính đoàn kết, trung thực, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, vững niềm tin phát triển.

- Khẩu hiệu hành động: “Trung thực, trách nhiệm, tận tâm, tất cả vì sự phát triển bền vững của trường THCS Hiệp An”.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tâm nhìn

- Xây dựng trường trở thành trường điểm có chất lượng đào tạo tốt, ngôi trường xứng tầm trong Phường Hiệp An nói riêng và Thành phố Thủ Dầu Một nói chung. Cùng cố, phát triển mô hình trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

- Đào tạo những con người có lý tưởng sống cao đẹp, mạnh về trí lực, khỏe về thể chất, có kỹ năng sống văn minh, có tư duy độc lập, biết giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc dân tộc.

- Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

3. Giá trị

- Luôn đoàn kết, chia sẻ, yêu thương lẫn nhau
- Tinh thần trách nhiệm, ý thức phụng sự tổ quốc, phụng sự nhân dân cao.
- Có khát vọng vươn lên và đam mê sáng tạo trong công tác.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, xây dựng trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Thủ Dầu Một.

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu ngắn hạn:

Năm học 2023-2024 phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng GD.

- Kết quả rèn luyện HK cuối năm: XL tốt: 91,6%, khá: 8,4% TB: 0, Yếu: 0
- Hoạt động giáo dục qui mô toàn trường: ít nhất 11 lần/năm học, Toàn khối 1 lần/tháng.
- Tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa

* **Hạnh kiểm:** (tỉ lệ %): Tốt, Khá: 100%

Khối lớp	Tốt	Khá	Đạt(TB)	Yếu
Lớp 6	91,2%	8,8%	0	0
Lớp 7	91,1%	8,9%	0	0
Lớp 8	88,9%	11,1%	0	0
Lớp 9	94,6%	5,4%	0	0
Toàn cấp	91,6%	8,4%	0	0

* **Học lực:** (tỉ lệ %) Tốt, XS: 30%, Khá 45%, Đạt (TB): 25%

Khối lớp	Giỏi(Tốt)	Khá	Đạt(TB)	CD (Yếu)	Kém
Lớp 6	54	83	46	0	0
Lớp 7	48	71	40	0	0
Lớp 8	36	54	28	0	0
Lớp 9	45	67	36	0	0
Toàn cấp	183	273	150	0	0

* **Chất lượng các bộ môn (tỉ lệ TB trở lên)**

Khối Lớp	NV	Sử Địa	GDTC	CD	Anh	Toán	KHTN
6	95	98	100	100	98	94	95
7	95	98	100	100	98	95	97
8	95	98	100	100	98	96	95
9	95	98	100	100	93	98	
TC	95	98	100	100	96.75	95.75	95.6

Khối Lớp	Tin	Lý	Hóa	Sinh	CN
6	99				100
7	99				100
8	100				100
9	100	95	95	98	100
TC	99.5	95	95	98	100

* Tỉ lệ Tốt nghiệp THCS: $148/148 = 100\%$

* Tỉ lệ HS vào lớp 10 công lập: 75%

* Thi Học sinh giỏi Văn hóa

Môn thi	Đăng ký số HS đạt giải và xếp thứ đồng đội						TOàn cấp
	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		
	Số giải	Vị thứ	Số giải	Vị thứ	Số giải	Vị thứ	
Ngữ Văn	4	3	4	3	4	4	
Lịch sử					3	8	
Địa lý					3	8	
Tiếng Anh	2	9	2	10	1	9	
Toán	3	7	2	8	1	12	
KHTN			2	9			
Vật lý			1	9	2	8	
Hóa học			1	8	2	9	
Sinh học			1	10	1	10	
Tin học					2	6	
Toàn đoàn	9	6	13	6	17	8	39 giải/7

Tham gia các Hội thi:

* Thi Tài năng Tiếng Anh (OTE):

+ Thời điểm tổ chức hội thi cấp trường: 11/2023

+ Số giải đạt cấp huyện: 1.KK

+ Xếp thứ cấp huyện: 9

* Thi STEM:

+ Thời điểm tổ chức hội thi cấp trường: 1/2024

+ Số lượng giải: 01 cấp huyện.

+ Xếp thứ cấp huyện: 5

*HV-VH

+ Thời điểm tổ chức hội thi cấp trường: 12/2023

+ Số lượng giải: 01 cấp huyện. (KK)

*Sáng tạo trẻ Thanh thiếu niên nhi đồng lần thứ 17 huyện, tỉnh: Có giải.

Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2024-2025, nâng cao hơn nữa hiệu suất đào tạo, bổ sung cơ sở vật chất hiện đại hóa các thiết bị của hệ thống phòng học bộ môn, phòng chức năng. Cuối năm 2025 tiếp tục hoàn thành kiểm định, đánh giá ngoài đối với cơ sở giáo dục. Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định.

+ Thương hiệu nhà trường được nâng cao và được phổ biến rộng rãi tới các thế hệ GV, HS và xã hội

Mục tiêu dài hạn: Đưa nhà trường tiến lên tốp đầu của thành phố Thủ Dầu Một về mọi giá trị.

2. Chỉ tiêu đến năm 2025

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Cán bộ quản lý: 100% đạt trình độ trên chuẩn
- Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.
- Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính.
- 100% giáo viên có số tiết giảng dạy được soạn giảng bằng giáo án điện tử trang bị tại lớp.
- Có 100% giáo viên đạt chuẩn và 20% trên chuẩn
- Phấn đấu 100% tổ trưởng tổ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.

2.2. Học sinh:

Qui mô đến 2024-2025 : Tăng cường bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính, ti vi, hệ thống âm thanh trong các lớp học... giúp giáo viên ứng dụng vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục một cách tốt nhất.

+ Chất lượng giáo dục:

- Tỷ lệ xét TN THCS đạt 100%
- Tỷ lệ học sinh đạt giải các cấp nâng cao
- Duy trì sĩ số học sinh lớp: tối đa không quá 40 học sinh
- Học lực: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên.

Trong đó:

Số học sinh xếp loại giỏi đạt từ 40% trở lên; Số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 70% trở lên; Số học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin: tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng: 100%, trong đó 50% học sinh đạt chuẩn tin học quốc tế theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh, dạy tăng cường Tin học, dạy Toán và Khoa học bằng tiếng Anh theo chương trình chuẩn của quốc tế, học sinh có thể tham gia thi kiểm tra trình độ theo chứng chỉ có giá trị quốc tế;

Đến cuối cấp học, số học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ A2: trên 90%.

+ Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó, số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 90% trở lên.

Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh...

2.3. Cơ sở vật chất:

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp Phòng Tin học hàng năm được nâng cấp theo hướng hiện đại

3. Phương châm hành động: **“Trung thực, Nhiệt tình, Trách nhiệm, Đoàn kết, Vị tha, Hòa đồng, Thân thiện”**.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

Tuyên truyền trong CBGV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược

Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với phụ huynh học sinh các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách:

Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy:

Kiên toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong Trường.

2.3. Công tác đội ngũ :

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường.

Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ GV đầu đàn, cán bộ GV trẻ, cô tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gần học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản; phát triển năng lực học sinh.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của HS.
- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng Lan và Internet.
- Thực hiện xã hội hóa hệ thống Tivi cho các lớp học thay thế cho bảng thông minh

2.6. Kế hoạch - tài chính:

Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân, để cổ vũ động viên phong trào học tập.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

Xây dựng và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được đăng tải trên website nhà trường và phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Dầu Một, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược; Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- **Giai đoạn 1:** Năm 2023 – 2024: Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược phù hợp với yêu cầu đổi mới. Tập trung bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng và hoàn chỉnh, các phòng chức năng, phòng bộ môn theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa với mục tiêu nâng mức kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện 60% kế hoạch chiến lược, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục điều chỉnh bổ sung thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Hoàn thành công tác thư viện chuẩn theo thông tư 16

- **Giai đoạn 2:** Năm 2024-2025: Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ I. Tăng cường cơ sở vật chất cho các khối phòng học và phòng chức năng

- **Giai đoạn 3** : từ năm 2025-2026 củng cố những giá trị đã xây dựng . Tiếp tục đăng ký hoàn thiện xây dựng trường đạt chuẩn

4. Phân công thực hiện :

- **Hiệu trưởng**: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGVNV nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức sơ kết tổng kết rút kinh nghiệm, đề xuất nội dung, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch từng năm học.

- **Phó Hiệu trưởng**: Với nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- **Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách**: Triển khai thực hiện kế hoạch trong đoàn thể được phân công phụ trách. Báo cáo thường kỳ nội dung, biện pháp, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- **Tổ trưởng chuyên môn**: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong từng tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch ngày càng hiệu quả.

- **Cán bộ, giáo viên, nhân viên**: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo phần việc, từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- **Trách nhiệm của học sinh**: Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập, có ý kiến đóng góp xây dựng nhà trường của các tổ chức đoàn thể. Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề. Phân đấu trở thành những người công dân tốt.

- **Trách nhiệm của ban Đại diện cha mẹ học sinh và cha mẹ học sinh**: Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của kế hoạch chiến lược. Hỗ trợ tinh thần, vật chất xây dựng đóng góp ý kiến giúp

nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của kế hoạch chiến lược.

V. KIẾN NGHỊ VỚI CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG:

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Tp. Thủ Dầu Một :

Phê duyệt Kế hoạch chiến lược cho trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

2. Đối với chính quyền địa phương, UBND Tp. Thủ Dầu Một :

Hỗ trợ hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược..

Nơi nhận :

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Tp.TDM:
- UBND phường Hiệp An,
- Đăng Website nhà trường
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thanh Tâm

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Phương